

## Một số lý do khiến gà giảm đẻ hay dừng đẻ

**Độ dài ngày (thời gian chiếu sáng):** gà rất nhạy cảm với độ dài ngày hay thời gian chiếu sáng trong ngày, đặc biệt là gà đẻ trứng. Khi thời gian chiếu sáng giảm, tỷ lệ đẻ trong đàn cũng giảm. Đối với những trang trại có gà đẻ vào cuối mùa hè sang đầu mùa thu, khi thời gian ban ngày ngắn, tỷ lệ đẻ của đàn gà cũng giảm. Để cải thiện vấn đề này, nên chiếu sáng bằng ánh sáng nhân tạo. Đối với gà nuôi thả tại các nông hộ, không nên để thời gian chiếu sáng (thấp điện + tự nhiên) cao hơn thời gian chiếu sáng tự nhiên cao nhất trong ngày (ở nước ta là 15 giờ). Về mùa đông, nên tăng thời gian chiếu sáng để nâng cao hiệu quả chăn nuôi gà.

**Dinh dưỡng:** gà cần chế độ ăn uống đầy đủ, cân bằng để duy trì cơ thể và sản xuất trứng mỗi ngày. Cung cấp quá ít năng lượng và mất cân đối các acid amin cũng là nguyên nhân dẫn tới giảm sản lượng trứng. Bộ xương của gà mái dự trữ một lượng canxi nhất định cung cấp cho nhu cầu sản xuất trứng, tuy nhiên, lượng dự trữ này không lớn và nhanh chóng được sử dụng hết nếu trong thức ăn không bổ sung liên tục canxi. Nếu gà không được cung cấp đầy đủ canxi hay không thể tổng hợp canxi trong thức ăn, chúng sẽ dừng đẻ trứng. Do vậy, cần chú ý bổ sung canxi cho gà bằng cách dùng thêm đá vôi, đất, vỏ sò, vỏ ốc...

Lượng muối cung cấp vào thức ăn chăn nuôi không phù hợp cũng là nguyên nhân dẫn tới việc giảm sản lượng trứng. Ở một số vùng, trong nước uống có chứa nhiều Natri hòa tan làm giảm khả năng đẻ trứng của gà.

**Ấp trứng:** ấp trứng là tập tính tự nhiên của gà, thường gặp vào mùa xuân và gà nuôi dưới ánh sáng tự nhiên do bị kích thích khi chuyển từ chiếu sáng ngắn sang chiếu sáng dài hơn. Vì vậy, cần loại bỏ những con gà mái có hiện tượng này do khi chuyển sang trạng thái ấp, chúng sẽ không đẻ. Một số giống gà khi đẻ lượng trứng nhất định, chúng sẽ làm tổ và ấp. Do vậy, cần nhặt trứng hàng ngày để loại bỏ tập tính làm tổ ở gà; giúp nâng cao giá trị dinh dưỡng và tránh làm nhiễm khuẩn trứng. Nếu có thể, nên di chuyển gà định kỳ sang các chuồng khác để phá vỡ tập tính làm tổ và ấp.

**Thay lông:** sau một thời gian sản xuất trứng (khoảng 5 tháng từ khi bắt đầu đẻ), gà mái có xu hướng thay lông mới nên ngừng đẻ trứng khoảng 2-3 tuần. Giai đoạn này đường sinh sản của gà cũng được làm mới nên sau thời gian này, chúng sản xuất trứng tốt hơn cả về chất lượng và số lượng. Gà thường thay lông vào mùa thu khi thời gian chiếu sáng trong ngày giảm. Tuy nhiên, nếu gà nuôi công nghiệp và thời gian chiếu sáng các mùa như nhau, chúng có thể thay lông vào bất kỳ thời điểm nào trong năm. Do đó, cần loại bỏ những con thay lông ra khỏi đàn hoặc kiểm tra tổng đàn để thay thế đàn mới sao cho mang lại hiệu quả kinh tế cao.

**Tuổi:** một con gà mái có thể sống nhiều năm. Đối với chăn nuôi nông hộ, thường không chú ý đến tuổi của gà, tuy nhiên, cũng giống như các loài chim khác, gà mái quá già không thể tiếp tục đẻ trứng.

**Bệnh:** có nhiều bệnh ảnh hưởng đến sản lượng trứng của gà. Khi gà xuất hiện các triệu chứng của bất kỳ bệnh nào, cần tham khảo ý kiến bác sỹ thú y để có phương án điều trị thích hợp, giúp giảm thiệt hại kinh tế và không ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

Theo vietdvm.com



## Giảm stress trên heo nái trước khi sinh bằng giấy vụn

Việc sử dụng giấy vụn trong các ô chuồng đẻ rất hữu ích, giúp giảm tỷ lệ heo con cắn nhau, loại bỏ các stress trên heo nái trước khi sinh.

Với những ô chuồng rải giấy vụn trước khi heo nái sinh, heo con được sinh ra trong môi trường thoải mái hơn, ít bị trượt trên sàn nhựa hạn chế stress. Nhiệt độ trong ô úm được cải thiện cao hơn bình thường khoảng 5°C (theo Casanovas, 2011).

Trong môi trường tự nhiên, heo nái sẽ làm tổ trước khi sinh 1-2 ngày. Việc không có "tổ" trước khi sinh làm cho tình trạng rối loạn, stress trên heo nái càng rõ rệt và thường sinh non, cắn các thanh sắt, ủi, húc lung tung trong ô chuồng đẻ, nhịp tim và nhịp thở tăng do bức bối, khó chịu. Việc cung cấp các vật liệu phù hợp cho heo mẹ làm tổ làm gia tăng nồng độ Oxytocin trong máu (là hormone kích thích tăng cường co bóp cơ trơn → giúp cơ trơn tử cung co bóp → kích thích heo nái sinh con thuận lợi hơn).

Để quan sát sự khác biệt, chỉ cần cho giấy vụn vào ô chuồng đẻ trước mồm heo hoặc trong tầm với của chúng giúp heo sản sinh Oxytocin - việc này giống như tiêm Oxytocin để kích thích heo nái sinh (tiêm Oxytocin để gây stress trên heo nái hơn là Oxytocin sinh ra tự nhiên).

**Lưu ý:** nên chọn giấy báo, giấy viết không có thành phần polymer để tránh tình trạng giấy không tan gây tổn thương đường ruột của heo, làm tắc cống thải phân. Giấy phải được nghiền nhỏ (giấy vụn) rồi cho vào chuồng.

Theo vietdvm.com



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG

36 Trần Phú - Đà Lạt - ĐT: 063.3545479 - Email: trungtamthongtin@lamdongdost.gov.vn

Bản tin

# Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Số 4/2017

## Mỗi hecta hỗ trợ 120 kg lúa giống và 15 kg ngô giống

UBND tỉnh Lâm Đồng vừa phê duyệt giá bán lẻ tối đa, mức trợ giá và chi phí lưu thông mặt hàng ngô giống, lúa giống thuộc chỉ tiêu trợ giá của nhà nước năm 2017.

Định mức hỗ trợ lúa giống và ngô giống được phê duyệt lần lượt trên mỗi hecta tại tỉnh Lâm Đồng là 120 kg và 15 kg, trị giá từ 5.000 đồng đến 15.000 đồng/kg. Riêng mức chi phí lưu thông hợp lý đối với lúa giống 2.200 đồng/kg, ngô giống 3.200 đồng/kg.

Sau khi khấu trừ mức hỗ trợ và cộng với mức chi phí lưu thông hợp lý nêu trên, kết quả thành mức giá bán lẻ tối đa áp dụng cho 14 loại lúa giống và 9 loại ngô giống, cung cấp trực tiếp cho người nông dân ở khu vực trung tâm xã trong tỉnh Lâm Đồng.

Trong đó giá bán lẻ lúa giống tối đa từ 9.200-15.200 đồng/kg; giá bán lẻ ngô giống cao nhất 103.000-107.000 đồng/kg và thấp nhất 33.000-67.000 đồng/kg.

## Hoạt chất Methyl eugenol - Chất dẫn dụ côn trùng

### Đặc điểm của Methyl eugenol

Methyl eugenol là chất lỏng không màu hoặc màu vàng nhạt, hóa nâu trong không khí, có mùi thơm đặc trưng, không tan trong nước, tan trong dung môi hữu cơ, ổn định trong điều kiện thường. Methyl eugenol là chất dẫn dụ côn trùng, đặc biệt là ruồi vàng gây hại làm quả vàng, thối, rụng...

Theo Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng và cấm sử dụng ở Việt Nam, hiện có 01 công ty đăng ký 01 hoạt chất Methyl eugenol với tên thương phẩm (Jianet 50 EC); 05 công ty đăng ký 02 hoạt chất gồm Methyl eugenol + Naled, Methyl eugenol + Dibrom, Methyl eugenol + Imidacloprid, Methyl eugenol + Propoxur với 06 tên thương phẩm (Dacusflyn 100 SL, Flykil 95 EC, Ruvacon 90 SL, Vizubon D, Acdruoivang 900 OL, Vizubon-P) và 01 công ty đăng ký 03 hoạt chất Methyl eugenol + Hexadecenyl acetate + Dodecenol butenoate với 01 tên thương phẩm (Vidumy 10 AL) phòng trừ ruồi vàng gây hại trên cây bắp cải, cải xanh, khoai lang, thanh long, mận, dưa hấu, xoài, táo, ổi, cây có múi...

**Tính chất của Methyl eugenol:** Methyl eugenol là chất giả chất tiết dục của ruồi cái *Dacus dorsalis*, có khả năng dẫn dụ ruồi đực rất mạnh. Hiệu lực dẫn dụ kéo dài 10-15 ngày; rất ít độc với người và môi trường.

**Cơ chế hoạt động của Methyl eugenol:** Mùi thơm của Methyl eugenol tương tự như mùi hormone của ruồi vàng đực tiết ra trong thời kỳ sinh sản để dẫn dụ ruồi vàng cái đến giao phối. Tuy Methyl eugenol không có cùng cấu trúc giống loại hormone nói trên nhưng có mùi tương tự nên có thể sử dụng dẫn dụ ruồi vàng cái tập trung lại và dùng bẫy để bắt. Bên cạnh đó, Methyl eugenol cũng có tác dụng triệt khả năng sinh sản của ruồi vàng cái.

**Cách sử dụng:** Đối với hoạt chất Methyl eugenol, phun đều chất dẫn dụ lên bề mặt chai nhựa trắng hoặc trong suốt, không phun lên các loại chai có màu và vật liệu dễ thấm, trong chai vẫn để 1/3 nước. Treo bẫy lên cành cây cách mặt đất 1,5 m nơi thoáng mát, không bị che khuất. Đối với cây ăn quả, treo bẫy khi quả chuyển màu (1-2 tháng trước khi thu hoạch). Đối với hoạt chất Methyl eugenol + Dibrom: mở nắp và đổ hết thuốc diệt ruồi vào chai dẫn dụ, đậy nắp kín, lắc đều. Sau đó tẩm khoảng 1-2 ml hỗn hợp thuốc trộn vào bẫy, treo lên cây (từ 2-3 bẫy cho 1.000 m<sup>2</sup>). Sau 20 ngày, đổ hết xác ruồi chết, tẩm thuốc mới vào bẫy và tiếp tục treo lên cây.

**Lưu ý:** Để bẫy đạt hiệu quả cao, nên treo bẫy nơi đầu gió, râm mát, cách mặt đất khoảng 1,5-2 m, không treo ngoài nắng sẽ nhanh giảm hiệu lực; vận động nhiều chủ vườn cây ăn trái trong khu vực đồng loạt đặt bẫy trên diện rộng để tăng hiệu quả; thời điểm đặt bẫy tốt nhất lúc quả bước vào giai đoạn già, bắt đầu chín.

Theo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Lâm Đồng



## Quy trình trồng và chăm sóc cây Cam đường canh

Cam đường canh (thường gọi tắt là cam Canh) là một loại quýt, cho quả ngọt, mùi thơm đặc trưng, vỏ có màu đỏ dễ nhận biết.

### 1. Thời vụ

Vụ Xuân: trồng tháng 2-4; vụ Thu: trồng tháng 8-10.

### 2. Chuẩn bị đất trồng và cây giống

**- Chuẩn bị đất trồng:** đất phải được làm sạch cỏ dại. Đào các hố có kích thước 60 cm x 60 cm x 60 cm; khoảng cách 3 m x 3 m.

Trộn đều các loại phân bón lót (không có vôi, thuốc) và lớp đất mặt đã đào lên; để riêng lớp đất ở giữa; sau đó trả lại xuống hố. Lấp phân và đất đã trộn lên, dùng cuốc phá thành hố, rải vôi và lấp đất thành ụ cao so với mặt hố 15-20 cm. Hố phải được chuẩn bị trước khi trồng ít nhất 15 ngày.

**- Chuẩn bị cây giống:** sử dụng cây giống xanh, sạch bệnh, chiều cao từ 20-30 cm.

### 3. Phương pháp trồng và chăm sóc

**- Cách trồng:** vét một hố nhỏ giữa hố đã được chuẩn bị trước; đặt bầu vào, lấp đất vừa kín bầu, nén chặt. Sau đó, cắm cọc chéo chữ X vào cây, buộc cẩn thận tránh làm lay gốc gây chết cây.

#### - Phân bón

\* **Bón lót:** lượng phân sử dụng cho 1 hố trồng: phân chuồng hoai mục 20-30 kg + super lân 0,5-0,7 kg + vôi bột 0,3-0,5 kg.

#### \* Bón thúc

- Thời kỳ cây còn nhỏ (1-3 tuổi): hàng năm, cần bón thúc vào tháng 1, 2, 5, 11 với lượng phân bón như sau:

Phân hữu cơ hoai mục: 5-20 kg/cây; đạm urê: 0,1-0,2 kg/cây; super lân: 0,2-0,5 kg/cây; kali: 0,1-0,2 kg/cây. Khi bón cần kết hợp xới đất, làm cỏ.

- Thời kỳ thu hoạch từ năm thứ 3 trở đi: hàng năm cần bón thúc vào thời điểm:

+ Bón cơ bản (tháng 8-11): phân hữu cơ + super lân + vôi.

+ Bón đốn hoa, cành xuân (từ 15/1-15/3): đạm urê + kali.

+ Bón thúc tăng trọng quả (tháng 5): đạm urê + kali.

+ Bón thúc cành thu và tăng trọng quả (tháng 7-8): đạm urê + kali.

Ngoài ra, cần bón thúc sau khi thu hoạch giúp cây nhanh chóng phục hồi với liều lượng như sau: phân hữu cơ hoai mục: 20-30 kg/cây; đạm urê: 0,5-0,8 kg/cây; super lân: 0,5-1,0 kg/cây; kali: 0,1-0,3 kg/cây; vôi bột: 0,5-1 kg/cây.

Vào các năm sau, lượng phân tăng theo tuổi cây, năng suất quả hoặc tùy thuộc loại đất để tăng hoặc giảm lượng phân bón phù hợp.

Cách bón: đào rãnh hoặc hốc rộng 20 cm, sâu 15-20 cm xung quanh tán cây, rắc phân, lấp đất, tưới đẫm nước.

**- Tia cây:** khi cây có quả, sau mỗi lần thu hoạch, cần thường xuyên đốn tia cành nhỏ, cành trong tán, cành sâu, bệnh... để tạo thuận lợi cho việc hình thành quả.

**- Tưới nước:** sau khi trồng xong, cần tưới nước ngay. Nếu trời nắng hạn, tưới 1 lần/ngày đến khi cây hồi phục sinh trưởng; sau đó, tùy điều kiện sinh trưởng và thời tiết để tưới.

**- Xử lý ra hoa:** ngưng tưới khoảng 2-4 tuần cho đến khi cây vừa "xào lá". Sau đó, tưới đẫm nước 3 ngày liền, 2 lần/ngày; ngày thứ 4, tưới 1 lần/ngày. Sau khi tưới làm bộ lá tưới trở lại, pha 35 ml RA HOA C.A.T + 15 g F. Bo/8 lít hoặc kích phát tố hoa trái Thiên Nông 7 g + 15 g F. Bo/8 lít, phun sương đều tán và thân 2 lần (5 ngày/lần) giúp thúc cây ra hoa đồng loạt. Sau khi cây ra đọt non, tưới 2 ngày/lần.

**- Sâu, bệnh hại:** thường xuyên kiểm tra vườn để phát hiện sâu, bệnh kịp thời. Áp dụng biện pháp canh tác (xén tia cành, lá bị sâu, bệnh...); dùng các loại thuốc bảo vệ thực vật sinh học, thuốc hóa học ít độc theo nguyên tắc 4 đúng.

**- Bọ xít, nhện, rầy, rệp:** là những loại côn trùng đa ký chủ; được ghi nhận trên nhiều loại cây ăn quả. Trên cây cam, chúng làm quả phát triển kém, ảnh hưởng đến giá trị thương phẩm. Ngoài ra, còn ảnh hưởng đến khả năng sinh trưởng và phát triển của cây.

**Biện pháp phòng trừ:** sử dụng các thuốc Sherpa 25 EC; Trebon 2,5 EC; Pegasus 500 EC; Actara 25 WG; Danitol 10 EC... để phòng trừ.

**- Bệnh loét sẹo, đốm lá thân và cành lớn, thân, quả:** bệnh thường lây lan, gây hại nặng trong mùa mưa do độ ẩm không khí cao, theo nước mưa lây lan sang các lá khác; các vườn trồng dày, thiếu chăm sóc; vườn ươm cây con; bón nhiều phân đạm.

Vết bệnh lúc đầu nhỏ, hơi úng nước, có màu xanh đậm; sau lớn dần, màu vàng nhạt đến nâu nhạt, mọc nhô lên mặt lá, vỏ quả, vỏ cành. Kích thước vết bệnh từ 1-5 mm, hình tròn, bề mặt sần sùi, nhìn kỹ ở giữa có vết lõm xuống; nhiều vết bệnh liên kết tạo thành mảng lớn, bất dạng; quanh vết bệnh xuất hiện quầng màu vàng.



Mô hình trồng Cam canh

Bệnh nặng làm rụng lá, chết cành, quả sượng không phát triển hoặc rụng. Trong điều kiện ẩm độ cao, quả bị bệnh nứt, chảy nhựa, vàng và rụng.

**Cách phòng trị:** cắt tia cành, lá, quả bị bệnh, thu gom tiêu hủy trong mùa khô hoặc trước khi tưới nước cho cây ra hoa.

Kiểm dịch thực vật các cây giống từ nơi khác nhập vào địa phương để hạn chế thiệt hại do bệnh gây ra.

Đối với những vườn bị bệnh, không nên tưới nước lên tán cây vào buổi chiều mát, chỉ tưới vào gốc; không tưới thừa nước; tăng cường lượng phân kali.

Phun phòng ngừa bằng các loại thuốc gốc đồng như Copper Zinc 85 WP, Coc 85 WP với liều lượng 20-30 g/8 lít trước khi mùa mưa đến, hoặc trước khi tưới nước cho cây ra hoa.

Phun trị bệnh bằng các loại thuốc Rhidomil MZ 73 WP, Score 250 EC, Kasuran 50 WP, New Kasuran 16,6 WP, Kasumin 2 L, Starner 20 WP, Champion 77 WP với liều lượng 20-30 g/8 lít, phun 7-10 ngày/lần.

**- Bệnh bồ hóng:** bệnh thường xuất hiện nơi râm mát; là bệnh kể phát sau khi có sự hiện diện của côn trùng họ chích hút. Nấm phát triển trên bề mặt lá, cành non tạo thành lớp đen dày che kín mặt lá, thân, quả.

**Biện pháp phòng trừ:** dùng thuốc hóa học khi bệnh xuất hiện như Copper B 75 WP, Derosal 60 WP, Kumulus 80 DF, Champion 77 WP nồng độ 0,2-0,5% hoặc Chlorine 0,04%, phun 7-10 ngày/lần.

Ngoài ra, có thể dùng Basudin 10 G trị kiến, mối, bọ cánh cứng: trộn theo tỷ lệ 1 thuốc + 10 cát rắc quanh gốc và hố.

\* **Chú ý:** sử dụng thuốc theo nồng độ ghi ở nhãn thuốc.

### 4. Thu hoạch và bảo quản

Khi quả già, vỏ có màu hơi vàng đặc trưng, tiến hành thu hoạch lúc trời râm mát, khô ráo. Quả thu hái về cần phân loại; nếu vận chuyển đi xa, phải lót rơm hoặc giấy giữa các lớp quả và đóng không quá 5 lớp vào sọt, thùng.

Sau khi thu hoạch, vệ sinh xung quanh tán cây, cắt tia cành già, sâu, bệnh và tiếp tục chăm sóc.

*(Theo kết quả Dự án Xây dựng các mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật nâng cao năng suất chất lượng một số nông sản tại huyện Đơn Dương)*



Cây Cam đường canh sau khi trồng 2 năm

## Vườn cam Canh giữa đất cà phê Đông Thanh

Với diện tích đất trồng ít hơn nhưng cho thu nhập cao hơn cây cà phê nhiều lần, cây cam Canh đang là giống trái cây có giá trị cao tại vùng đất Đông Thanh, huyện Lâm Hà.

Năm 2012, theo giới thiệu của bà con vùng cam Canh chính gốc Hoài Đức, Hà Nội, ông Đặng Văn Dậu trồng thử 300 gốc cam trong vườn nhà. Thấy cây sống được, ông trồng đủ 1.000 gốc cam trên diện tích 3 sào đất vườn. Trồng cam Canh, giống cây còn mới lạ với người nông dân vùng cà phê, ông tận dụng ra Bắc, vào Đạ Sar, những nơi đã và đang trồng để học hỏi kỹ thuật, cách chăm sóc. Và cây không phụ lòng người, từ năm 2015, một số cây đã cho quả bói. Đến nay, cả vườn cam đã ra quả đều đặn, với năng suất được coi là khả quan so với những vùng trồng cam Canh truyền thống.

Vườn cam của ông trồng rất quy mô, hàng cách hàng, cây cách cây 2 m x 2 m, được tưới nước, bón phân bằng hệ thống tưới tự động. Ngoài nước tưới và phân bón, theo kinh nghiệm cổ truyền, ông còn dùng mật mía, sữa bò, đậu tương lên men để tưới giúp tăng độ ngọt cho quả. Ông Dậu cho biết: "Cây cam Canh có điểm đặc biệt là muốn cây có quả, phải có kỹ thuật "bắt" như xắn rễ, khoan vỏ đúng thời điểm. Nếu không làm đúng, cây hầu như không ra quả". Chính bởi vậy, ông Dậu đã học được kỹ thuật ép cây ra trái và dựa trên kỹ thuật cơ bản, ông tìm cách xử lý cam ra trái vụ. Ông Dậu chia sẻ, với 1.000 cây cam vườn nhà, nếu cho thu hoạch đồng loạt thì dễ bị dư hàng, giá thành thấp... Bằng cách xử lý rễ, ông đã chia vườn cam thành 2 đợt thu hoạch vào tháng 6 và Tết Âm lịch hàng năm. Ngoài ép cây ra trái vụ, nghiên cứu về chế độ nước, phân bón, ông Dậu còn đang xử lý "ép" kích thước để đạt chuẩn 7 quả/kg, loại kích thước phù hợp nhất với cam Canh, đảm bảo vỏ mỏng, ít hạt mà vẫn mọng nước.

Ông Dậu tính toán: "Chỉ cần trồng 3 sào cam 1.000 cây, cho năng suất lúc cây còn non là 15 kg/cây đã có 1,5 tấn cam. Với giá bán trung bình 30 ngàn/kg, một năm đã thu được 450 triệu đồng. Đây là chưa kể cây cam sẽ càng ngày càng tăng năng suất, giá bán vụ tết lại cao hơn. Trồng cam cho lợi nhuận gấp 10 lần trồng cà phê, lại lợi công chăm sóc. Như vườn cam nhà tôi chỉ cần 2 vợ chồng chăm là đủ, khi thu hoạch mới cần thêm người hái".

Hiện tại khu vực Đông Thanh, Gia Lâm, Nam Ban, huyện Lâm Hà, nhiều người trồng cam đã mua giống từ vườn của ông Dậu để trồng. Ông còn hướng dẫn kỹ thuật, "bào hành" cho cây cam giống của mình từ khi trồng đến khi có trái. Trồng cây cam Canh thay cho cây cà phê, gia đình ông Đặng Văn Dậu đã mở thêm một hướng thành công mới cho nông dân vùng đất cao nguyên.

*Theo Báo Lâm Đồng*



Thu hoạch cam Canh trái vụ tại vườn ông Dậu